TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ H** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 229/2022/QĐST-DS	*Hoài Nhơn, ngày 14 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 124/2022/TLST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961

Địa chỉ: Thôn L, xã Nh, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1969

Địa chỉ: Khu phố Th, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1965

Địa chỉ: Khu phố Th, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

2. Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1972

Địa chỉ: Khu phố Th, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Văn Ch, ông Nguyễn Văn Tr và ông Nguyễn Văn Th thống nhất chia tài sản chung của hộ gia đình và phân chia di sản thừa kế của cụ Nguyễn Đ, cụ Cao Thị Gi để lại là thửa đất số 1187, tờ bản đồ số 05, có diện tích thực tế 1.343,5m^2 tại khu phố Th, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định, mang tên hộ ông Nguyễn Đ, bà Cao Thị Gi như sau:

2.1. Giao cho bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn Ch được quyền sử dụng diện tích 600,024m^2 đất (đất trồng cây lâu năm); có kích thước và giới cận như sau:

Đông giáp đường Võ Nguyên Giáp dài 23.90m.

Tây giáp giáp thửa 1188 dài 2,6m; giáp thửa 1200; thửa 1758; thửa 1759 dài 21,95m.

Nam giáp phần đất giao cho ông Nguyễn Văn Th dài 24,71m.

Bắc giáp thửa đất số 1140; thửa 1141 dài 24,12m.

Giá trị: 88.803.552 đồng (tám mươi tám triệu tám trăm lẻ ba nghìn năm trăm năm mươi hai đồng)

2.2. Giao cho ông Nguyễn Văn Th được quyền sử dụng diện tích 300,239m^2 đất (đất trồng cây lâu năm); có kích thước và giới cận như sau:

Đông giáp đường Võ Nguyên Giáp dài 12,20m.

Tây giáp giáp thửa 1759 dài 12,20m.

Nam giáp phần đất giao cho ông Nguyễn Văn Tr dài 24,51m.

Bắc giáp phần đất giao cho bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn Ch dài 24,71 m.

Giá trị: 44.435.372 đồng (bốn mươi bốn triệu bốn trăm ba mươi lăm nghìn ba trăm bảy mươi hai đồng)

2.3. Giao cho ông Nguyễn Văn Tr được quyền sử dụng diện tích 445,947m^2 đất (đất trồng cây lâu năm); có kích thước và giới cận như sau:

Đông giáp đường Võ Nguyên Giáp gồm 2 đoạn dài 9,5m và 8,25m.

Tây giáp thửa 1824 dài 19,06m

Nam giáp thửa 1202 dài 23,29m

Bắc giáp phần đất giao cho ông Nguyễn Văn Th dài 24,51m

Giá trị: 66.000.156 đồng (sáu mươi sáu triệu một trăm năm mươi sáu đồng)

Tất cả đều có sơ đồ chi tiết kèm theo.

2.4 Tất cả các tài sản có trên đất các bên không có tranh chấp và không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Nguyễn Thị T là đối tượng người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tiền án phí do vậy được xét miễn nộp.

+ Ông Nguyễn Văn Ch phải chịu 1.110.000 đồng (một triệu một trăm mười nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

+ Ông Nguyễn Văn Th phải chịu 1.110.000 đồng (một triệu một trăm

mười nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước..

+ Ông Nguyễn Văn Tr phải chịu 1.650.000 đồng(một triệu sáu trăm năm chục nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

- Về chí phí định giá: Ông Nguyễn Văn Ch tự nguyện chịu (đã nộp xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Phương Qu